TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2018/HS-PT
Ngày: 06-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các thẩm phán: Ông Ngô Quang Dũng.

Ông Bạch Đăng Thi

- *Thư ký phiên toà:* Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà:* Ông Hoàng Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06/7/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 71/2018/TLPT-HS ngày 09 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo Thân Văn H do có kháng cáo của bị cáo Thân Văn H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HSST ngày 05/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Thân Văn H**, sinh năm 1973, tại Bắc Giang; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 1, khu 34, xã S thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thân Văn N, sinh năm 1937 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1944; vợ: Vũ Thị N, sinh năm 1983 (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2000; tiền án: Tại bản án số 200/2009/HSST ngày 30/12/2009, Toà án nhân dân thành phố B xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", ra trại ngày 05/12/2015; tiền sự: Không có; nhân thân: Tại bản án số 39/HSST ngày 15/8/1992, Tòa án nhân dân thị xã B (nay là thành phố B) xử phạt 16 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tại bản án số 33/HSST ngày 14/12/1995, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản của công dân, xử phạt 03 năm tù về tội cướp tài sản của công dân. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 48 tháng tù. Tại bản án số 59/HSST ngày 09/3/2004, Tòa án nhân dân thị xã B (nay là thành phố B) xử phạt 15 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản; bị tạm giam từ ngày 24/5/2017, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại không kháng cáo:*

Anh Phạm Văn Vi, sinh năm 1978. Vắng mặt

Nơi cư trú: Đội 7, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Vũ Thị K, sinh năm 1982. Vắng mặt

Nơi cư trú: Đội 7, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994. Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

2. Ông Thân Văn D, sinh năm 1969. Có mặt

Nơi cư trú: Thôn A, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1989. Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn A, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/11/2016, Thân Văn H đi xe mô tô biển kiểm soát 98H8- 2548 chở bạn gái là chị Nguyễn Thị H1 (tên thường gọi là M) ,sinh năm 1994 trú tại thôn L, xã N, huyện T đến ăn cơm tại nhà anh Thân Văn D, sinh năm 1969 trú tại thôn A, xã S, thành phố B (H là em trai anh D). Sau khi ăn cơm xong, H cùng chị M, anh D ngồi uống nước tại phòng khách tầng 1 (nhà hai tầng) thì có anh Phạm Văn V là người quen biết ngoài xã hội với H và anh D đi xe mô tô biển kiểm soát 29E1- 998.99 đến chơi. Anh V dựng xe ở sân đi vào phòng khách. Trong khi nói chuyện, H và anh V cãi chửi nhau về việc H nhận trả nợ thay cho cháu Thân Văn Q (con trai anh D) đối với khoản tiền 800.000 đồng vay của anh Phan Đình H sinh năm 1973 trú tại Tổ 3, phường M, thành phố B nhưng chưa trả được. Trong khi cãi chửi nhau, H và anh V thách thức đánh nhau. Anh V lấy dùi cui điện để ở cửa sổ nhà anh D để đánh H thì H chạy ra ngoài sân, anh V đuổi theo. Khi ra sân, H và anh V đứng hai bên chiếc xe máy của anh V đang dựng và tiếp tục thách thức đánh nhau. Thấy vậy, anh D đứng ở cửa nhà ngang (nhà cấp bốn) can ngăn và nói "chúng mày có còn là em tao nữa không" nhưng H và anh V không nghe mà tiếp tục chửi nhau. Anh D đi vào nhà ngang đóng cửa lại. Thấy vậy, anh V không chửi nhau với H nữa mà đi vào phòng khách. Anh V ngồi tại ghế kê bên trái cửa ra vào, lưng quay vào tường, còn chị H1 ngồi ghế phía bên phải anh V, lưng quay về phía cửa ra vào. H cũng đi vào phòng khách sau đó đi qua cửa lách xuống nhà ngang lấy một chiếc búa đinh bằng kim loại để đánh anh V. Khi đến vị trí đối diện anh V, H cầm búa đinh đập một cái về phía người anh V nhưng anh V tránh được. H cầm búa đập tiếp thì anh V dùng hai tay đỡ và cầm vào đầu búa. Hai người du đẩy nhau ra khu vực chân cầu thang gần tủ để tivi. Lúc này H đứng đối diện anh V, còn anh V quay lưng ra phía cửa chính, H dùng tay trái rút trong túi quần ra một con dao nhọn dạng dao gấp đâm một nhát trúng vào bụng phải anh V. Bị đau, anh V nói "sao mày đâm tao" rồi quay mặt ra cửa đồng thời vạch áo lên thì thấy vết thương bụng phải bị chảy máu. Sau đó H gập con dao lại cho vào túi quần và đi ra bàn uống nước. Lúc này, anh D đi từ nhà ngang lên thấy anh V bị thương thì dìu anh V nằm xuống chiếc giường gấp cạnh cửa sổ (bên phải cửa ra vào) và gọi điện thoại cho anh Bùi Văn Q, sinh năm 1993 trú tại thôn

N, xã N, huyện V lái xe taxi đến đưa anh V đi cấp cứu. Còn H đi xe mô tô chở chị H1 đi về nhà.

Ngày 24/11/2016, chị Vũ Thị K là vợ anh V đã có đơn trình báo Công an thành phố B.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã khám nghiệm hiện trường, tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 29E1- 998.99 nhãn hiệu SYM đã qua sử dụng. Ngày 25/11/2016, anh Thân Văn D giao nộp cho Cơ quan điều tra những vật chứng sau đây:

- 01 con dao gấp bằng kim loại, chiều dài 19cm, phần lưỡi dao có chiều dài 8,5cm, chiều rộng 1,5cm;

- 01 then chốt cửa bằng sắt mầu đen dài 34cm, đường kính 1,2cm;

- 01 con dao dài cả chuôi 31cm, lưỡi mầu trắng dài 18,5cm, đầu nhọn, bản lưỡi dao rộng nhất 2,5cm, chuôi dao bằng nhựa mầu đen;

- 01 con dao được gắn cán bằng kim loại mầu trắng, phần cuối chuôi dao gắn nhựa mầu xanh, tổng chiều dài 62cm, lưỡi dao bằng kim loại đầu nhọn dài 12cm, chiều rộng nhất lưỡi dao 02cm, cán dao dài 50cm;

- 01 chiếc dùi cui điện mầu đỏ đen, hình hộp, kích thước (15x5x3)cm;

- 01 vỏ bọc chiếc dùi cui điện mầu đen (bút lục 83, 84).

Ngày 04/01/2017, Cơ quan điều tra tạm giữ của anh Thân Văn D 01 chiếc búa đinh bằng kim loại có cán bằng kim loại dài 61cm, đầu búa đinh có kích thước (9x2x2,5)cm.

Anh Phạm Văn V được đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang từ ngày 23/11/2016 đến ngày 01/12/2016 thì ra viện. Tại giấy chứng nhận thương tích số vào viện ngày 40348 ngày 03/12/2016, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định tình trạng thương tích của anh Phạm Văn V lúc vào viện như sau: Vết thương bụng ngang rốn bên phải, kích thước (3x1)cm, kiểm tra vết thương ổ bụng có 1200ml máu không đông+ 800g máu cục, ruột non thủng 06 lỗ, kích thước (1x1)cm, mạc treo ruột non thủng 02 lỗ.

Ngày 19/01/2017, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định thương tích của anh Phạm Văn V. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 7603/17/TgT ngày 20/01/2017, Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận:

"* Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng bụng phải có vết sẹo kích thước (1,3x0,2)cm, sẹo cứng;

- Đường trắng giữa trên và dưới rốn có vết sẹo mổ, kích thước (16x0,2)cm, sẹo cứng;

- Vùng hố chậu phải có vết sẹo mổ dẫn lưu kích thước (1x0,2)cm;

* Phần kết luận chính qua giám định:

- Thương tích vết sẹo mổ đường trắng giữa trên và dưới rốn + Vết sẹo vùng bụng phải + vết sẹo mổ dẫn lưu + Trình tự phẫu thuật/ thủ thuật: Ruột non thủng 06 lỗ kích

thước (1x0)cm. Mạc treo ruột non thủng 02 lỗ. Tiến hành: Khâu phúc mạc thủng, khâu ruột non, khâu cầm máu mạc treo ruột: 56%.

- Căn cứ bảng tỷ lệ thương tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của BYT, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 56%.

- Cơ chế hình thành vết thương tích, vật gây thương tích: Do vật sắc nhọn gây nên, chiều hướng từ trước ra sau".

Ngày 03/7/2017, Cơ quan điều tra trưng cầu giám định về vật gây thương tích đối với anh Phạm Văn V, vật gửi giám định là 03 con dao đã thu giữ do ông Thân Văn D giao nộp. Tại kết luận giám định số 7834/17/GĐPY ngày 10/7/2017, Trung tâm Pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận: "Cả ba con dao trên đều phù hợp gây được thương tích cho anh Phạm Văn V".

Ngày 29/10/2017, Cơ quan điều tra cho anh V, chị H1 nhận dạng con dao mà H dùng đâm anh V. Kết quả anh V, chị H1 đều nhận ra con dao gấp bằng kim loại, chiều dài 19cm, phần lưỡi dao có chiều dài 8,5cm, chiều rộng 1,5cm do ông D giao nộp là con dao H dùng đâm anh V.

Ngày 25/9/2017, Cơ quan trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với người làm chứng là chị Nguyễn Thị H1. Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 72/2017/PYTT ngày 16/10/2017, Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận:

"1. Nguyễn Thị H1 (tức M), sinh năm 1994 trú tại thôn L, N, huyện T, tỉnh Bắc Giang không bị bệnh Tâm thần;

2. Tại thời điểm chứng kiến sự việc ngày 23/11/2016 chị Nguyễn Thị H1 (tức M) không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi;

3. Hiện tại chị Nguyễn Thị H1 (tức M) không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Tại Cơ quan điều tra, Thân Văn H đã khai nhận hành vi của mình.

Tại bản cáo trạng số 04/KSĐT ngày 07/12/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang đã truy tố Thân Văn H về tội : "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HS-ST ngày 05/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Thân Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33, Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; các Điều 584, 590 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Thân Văn H **07** (bẩy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (24/5/2017).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi cấp sơ thẩm xét xử xong, ngày 15/3/2018 bị cáo Thân Văn H có đơn kháng cáo với nội dung bị cáo bị oan, bị cáo không gây thương tích cho anh Phạm Văn V.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Bị cáo Thân Văn H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với lý do: Buổi trưa ngày 23/11/2017 tại nhà anh D giữa bị cáo và anh V đã xảy ra xô sát, bị cáo có cầm chiếc điếu cày vụt về phía anh V, sau đó anh V cầm chiếc dùi cui điện đuổi đánh bị cáo ra ngoài sân. Sau đó, anh V bảo nhau không xô sát nữa mà cùng vào ngồi uống nước ở trong nhà, ngồi được một lúc thì anh V kêu đau ở bụng, nên anh D có vạch áo ra xem thấy có vết thương ở bụng đang chảy máu, nên anh D đã gọi xe đưa anh V đi cấp cứu. Bị cáo khẳng định thương tích của anh V không phải do bị cáo gây ra, chỉ thấy sau khi xô sát thì anh V bị thương. Nay, bị cáo cho rằng: Bị cáo bị truy tố là bị oan. Khi xảy ra sự việc xô sát giữa bị cáo và anh V thì có chị H1 và anh D chứng kiến, bị cáo không biết ai gây thương tích ở bụng cho anh V. Hôm xảy ra sự việc xô sát giữa bị cáo và anh V ở nhà anh D thì giữa bị cáo và chị H1 không có mâu thuẫn gì. Bị cáo không đồng ý với lời khai của anh V và chị H1. Bị cáo không có hung khí gì nên không thể gây thương tích cho anh V. Bị cáo thuận tay phải.

- Bị hại anh Phạm Văn V vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm đã trình bày: Anh và anh Thân Văn D là bạn quen biết xã hội, anh hay đến nhà anh D chơi. Buổi trưa ngày 23/11/2016, anh đến nhà anh D chơi, tại đây anh thấy có anh D, bị cáo H và một người phụ nữ, sau này anh biết đó là chị H1 (M) là bạn bị cáo H. Anh với bị cáo H có lời qua tiếng lại với nhau về việc nợ tiền của cháu Q thì H tát anh, anh lấy chiếc dùi cui điện để ở cửa sổ để đuổi theo đánh lại H tại sân nhà. Tại đây, anh D có can ngăn, nhưng giữa anh và bị cáo H vẫn mâu thuẫn nhau, anh D không can ngăn nữa mà đi vào nhà ngang đóng cửa lại. Sau đó, giữa anh và H không đánh nhau nữa mà rủ nhau vào trong nhà uống nước. Tại bàn uống nước có chị M (Hoa) cũng cùng ngồi. Bỗng nhiên H đi xuống nhà dưới, khi đi lên tay phải H cầm chiếc búa đinh, H cầm búa đinh đánh về phía anh, anh đứng dậy và dùng hai tay cầm vào cán búa, anh và H du đẩy nhau ra khu vực cầu thang nơi để tủ ti vi, khi đang du đẩy nhau thì H dùng tay trái rút dao trong túi quần ra đâm một nhát vào bụng anh, anh buông tay khỏi chiếc búa đinh và nói "Sao mày đâm tao". Anh vạch áo và thấy chảy máu, H cầm con dao nhọn gập lại rồi cho vào túi quần đang mặc. Anh D từ nhà dưới đi lên, thấy anh bị đau đã dìu anh nằm xuống ghế gập và gọi xe đưa anh đi cấp cứu. Sau khi sự việc xảy ra, H chưa bồi thường gì cho anh. Nay, anh yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho anh toàn bộ chi phí điều trị, tổn thất tinh thần, tổng cộng là 30.000.000 đồng. Khoản tiền mất thu nhập cho vợ anh là người chăm sóc anh không yêu cầu.

Người làm chứng tại phiên tòa anh Thân Văn D xác định: Buổi sáng ngày 23/11/2016, bị cáo H là em trai anh và bạn gái là chị H1 (M) cùng ăn cơm tại nhà anh xong thì anh V đi xe mô tô đến. Tại đây, trong khi nói chuyện, anh V và bị cáo H cãi chửi nhau về việc H nhận trả nợ thay cho cháu Thân Văn Q (con trai anh) đối với khoản tiền 800.000 đồng vay của anh Phan Đình H sinh năm 1973 trú tại Tổ 3, phường M, thành phố B nhưng chưa trả được. Trong khi cãi chửi nhau, H và anh V thách thức đánh nhau. Anh V lấy dùi cui điện để ở cửa sổ nhà anh D để đánh H thì H chạy ra ngoài sân,

anh V đuổi theo. Khi ra sân, H và anh V đứng hai bên chiếc xe máy của anh V đang dựng và tiếp tục thách thức đánh nhau. Thấy vậy, anh đứng ở cửa nhà ngang (nhà cấp bốn) can ngăn và nói "chúng mày có còn là em tao nữa không" nhưng H và anh V không nghe mà tiếp tục chửi nhau. Anh D đi vào nhà ngang đóng cửa lại. Thấy vậy, anh V không chửi nhau với H nữa mà đi vào phòng khách. Sau đó khoảng 15 phút thì anh đi từ nhà ngang lên thấy anh V kêu đau ở bụng, anh thấy anh V bị thương thì dìu anh V nằm xuống chiếc giường gấp cạnh cửa sổ (bên phải cửa ra vào) và gọi điện thoại cho anh Bùi Văn Q lái xe taxi đến đưa anh V đi cấp cứu. Con dao gấp bằng kim loại anh giao nộp cho cơ quan Công an là của anh. Khi đến nhà anh, anh V hoàn toàn khoẻ mạnh chưa bị thương tích gì, khi xảy ra xô sát chỉ có bị cáo H và anh V và chị H1 là người trực tiếp chứng kiến sự việc. Tại cơ quan điều tra anh D xác định thương tích ở bụng anh V do bị cáo H gây ra, nhưng tại phiên tòa hôm nay anh D trình bày là không biết vết thương ở bụng anh V do ai gây ra. Anh cho rằng anh V đã lấy con dao gấp có chữ USA của anh cách đây 1 tuần trước khi có việc xô sát này.

- Những người làm chứng vắng mặt tại phiên toà, nhưng có lời khai xác định như sau:

1. Chị Nguyễn Thị H1 (tức M) xác định:

Chị là bạn của bị cáo H. Buổi trưa ngày 23/11/2017, chị cùng bị cáo H đến nhà anh D nấu cơm ăn. Sau khi ăn xong, chị cùng anh D và H ngồi uống nước. Khoảng 12 giờ 30 phút thì có người đàn ông đi xe máy đến, sau này chị biết là anh V. Giữa anh V và H có nói chuyện về việc nợ tiền giữa anh H và bị cáo H, thì lời qua tiếng lại, khi đó anh V cầm chiếc dùi cui điện đuổi đánh H, anh D có chạy theo để can ngăn. Ra đến sân nhà thì H và anh V mỗi người đứng một bên của chiếc xe máy cãi chửi nhau, còn anh D cầm gậy đứng can ngăn. Nhưng H và anh V vẫn cãi chửi nhau thì anh D có đi vào trong nhà ngang đóng cửa lại, còn chị đi vào phòng khách ngồi. Một lúc sau thì H và anh V cũng vào trong phòng khách ngồi uống nước. Từ cửa đi vào, anh V ngồi sát tường bên trái, H ngồi đối diện anh V qua một cái bàn, chị ngồi quay lưng ra ngoài cửa. Giữa H và anh V không nói gì với nhau, sau đó H đứng dậy đi xuống nhà ngang và đi lên ngay, khi đó tay phải cầm một chiếc búa đinh có cán bằng kim loại dài khoảng 50cm và đi đến chỗ anh V ngồi dùng búa đinh đánh khoảng 2, 3 cái về phía anh V, anh V đứng lên dơ tay lên đỡ và cầm được cán búa. Hai người du đẩy nhau về khu vực cầu thang nơi để ti vi. Lúc này, anh V đứng quay lưng ra phía ngoài, H đứng đối diện. Anh V cầm cán búa còn H cầm đầu búa. Khi hai người du đẩy nhau thì chị thấy anh V nói "Sao mày đâm tao", anh V quay người ra cửa và vạch áo lên, lúc này chị nhìn thấy ở bụng anh V có một vết đâm, còn H đứng ở sát tủ ti vi tay trái cầm con dao nhọn dài khoảng 25cm và gập con dao lại cho vào túi quần rồi đi ra ghế ngồi, lúc này chị không để ý đến chiếc búa nữa. Sau đó, chị có gọi anh D, anh D đi lên hỏi làm sao thì anh V nói "anh ơi, em đau lắm", anh D dìu anh V nằm xuống chiếc giường gập và gọi cho ai đó đến đưa anh V đi cấp cứu, một lúc sau H bảo chị đi về.

Mặc dù chị H1 không trực tiếp nhìn thấy H dùng dao đâm anh V, nhưng chị khẳng định thương tích (vết đâm) ở bụng anh V là do H dùng dao đâm.

2. Anh Nguyễn Văn G xác định: Anh và bị cáo H có mối quan hệ gia đình, anh gọi H là chú.

Anh không chứng kiến sự việc xô sát giữa bị cáo H và anh V. Nhưng khoảng 20 giờ ngày 23/11/2016, H có đến nhà anh chơi và nói với anh "Tao vừa đánh thằng V phải đi viện, không biết có bị làm sao không. Sau đó anh có nghe mọi người nói lại là H đã dùng dao đâm anh V bị thương ở bụng. Trước đó, nhiều lần anh có thấy H mang theo người con dao nhọn, dạng dao gập dài khoảng 30cm.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Vũ Thị K vắng mặt nhưng có lời khai trong hồ sơ xác định:

Chị là vợ của anh Phạm Văn V. Chị không chứng kiến sự xô sát giữa chồng chị và bị cáo H. Buổi chiều ngày 23/11/2016 chị nhận được tin anh V bị H đâm và đang cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang. Nay chị đề nghị xử lý H theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà các bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thân Văn H. Giữ nguyên án sơ thẩm đối với bị cáo. Án phí: bị cáo Thân Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Thân Văn H tranh luận: Bị cáo bị oan, bị cáo đề nghị triệu tập bị hại anh V, người làm chứng chị H1 và anh G đến phiên tòa để tiến hành đối chất. Bị cáo thuận tay phải, không thuận tay trái. Do vậy, việc bị hại khai bị cáo dùng tay trái đâm anh V là không đúng.

Kiểm sát viên đối đáp: Vẫn giữ nguyên quan điểm. Việc anh V và chị H1 đã có lời khai trong hồ sơ, đã tiến hành đối chất nhưng họ vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của anh V bị hại tại phiên tòa sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Thân Văn H: Bị cáo bị oan, đề nghị HĐXX triệu tập đầy đủ bị hại, người làm chứng đến phiên tòa để tiến hành đối chất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo Thân Văn H nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

Về việc vắng mặt của bị hại anh V và một số người làm chứng đã được Tòa án ra quyết định dẫn giải nhưng vắng mặt tại phiên tòa: Xét thấy họ đã có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do vậy, HĐXX quyết định tiếp tục xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Qua quá trình xét hỏi tại phiên tòa thấy đủ cơ sở xác định:

Buổi chiều ngày 23/11/2016, tại nhà anh Thân Văn D giữa bị cáo và anh V có mâu thuẫn trong khi nói chuyện, đã xô sát với nhau nhưng bị cáo H không dùng dao đâm vào bụng anh V. Bị cáo cho rằng mình bị truy tố là oan, nhưng qua các lời khai của người bị

hại, người làm chứng có căn cứ xác định Thân Văn H đã có hành vi dùng 01 con dao loại dao gấp bằng kim loại có đầu nhọn đâm một nhát trúng bụng phải anh Phạm Văn V làm anh V bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 56%, bởi lẽ:

Lời khai của anh V xác định: Giữa anh và bị cáo xảy ra xô sát, khi đang giằng co chiếc búa đinh, bị cáo đã dùng tay trái rút con dao gấp từ trong túi quần đâm một nhát vào bụng anh gây chảy máu và anh phải đi bệnh viện điều trị.

Lời khai của anh D xác định: Ngày 23/11/2016, tại nhà anh, giữa bị cáo H và anh V đã xảy ra xô sát, thì anh V bị một vết dao đâm vào bụng, anh đã gọi người và phương tiện đi cấp cứu. Trước khi anh V đến nhà anh thì anh V hoàn toàn khoẻ mạnh, không có thương tích gì, chỉ khi xô sát với bị cáo H thì anh V mới có thương tích. Anh cho rằng, anh V bị đâm ở bụng là do bị cáo gây ra.

Lời khai chị H1 xác định: Chị là bạn gái của bị cáo H, chị là người chứng kiến việc xô sát giữa bị cáo H và anh V ngày 23/11/2016 tại nhà anh D. Sau khi hai người xảy ra xô sát ở sân, khi vào trong nhà anh D lại tiếp tục xô sát, bị cáo V dùng búa đánh về phía anh V, hai người du đẩy nhau về khu vực cầu thang nơi để ti vi. Lúc này, anh V đứng quay lưng ra phía ngoài, H đứng đối diện. Anh V cầm cán búa còn H cầm đầu búa. Khi hai người du đẩy nhau thì chị thấy anh V nói "Sao mày đâm tao", anh V quay người ra cửa và vạch áo lên, lúc này chị nhìn thấy ở bụng anh V có một vết đâm, còn H đứng ở sát tủ ti vi tay trái cầm con dao nhọn dài khoảng 25cm và gập con dao lại cho vào túi quần rồi đi ra ghế ngồi, lúc này chị không để ý đến chiếc búa nữa. Khi đến nhà anh D thì anh V hoàn toàn khoẻ mạnh, không có vết thương do bị đâm ở bụng. Chị cho rằng vết dao đâm ở bụng anh V là do bị cáo H gây ra, vì chỉ có hai người mâu thuẫn xô sát nhau, ngoài ra không có ai khác.

Lời khai anh G xác định: Anh không chứng kiến sự việc xô sát giữa bị cáo H và anh V. Nhưng khoảng 20 giờ ngày 23/11/2016, H có đến nhà anh chơi và nói với anh "Tao vừa đánh thằng V phải đi viện, không biết có bị làm sao không. Sau đó anh có nghe mọi người nói lại là H đã dùng dao đâm anh V bị thương ở bụng. Trước đó, nhiều lần anh có thấy H mang theo người con dao nhon, dạng dao gập dài khoảng 30cm.

Ngày 29/10/2017, Cơ quan điều tra đã cho anh V, chị H1 nhận dạng con dao mà H dùng đâm anh V. Kết quả anh V, chị H1 đều nhận ra con dao gấp bằng kim loại, chiều dài 19cm, phần lưỡi dao có chiều dài 8.5cm, chiều rộng 1.5cm do ông D giao nộp là con dao H dùng đâm anh V.

Như vậy, lời khai của bị hại và những người làm chứng hoàn toàn trùng khớp nhau, vết thương ở bụng anh V là do dao nhọn gây nên. Điều đó khẳng định: Ngày 23/11/2016, tại phòng khách nhà anh Thân Văn D sinh năm 1969 ở thôn A, xã S, thành phố B, chỉ vì mâu thuẫn trong khi nói chuyện, Thân Văn H đã có hành vi dùng 01 con dao loại dao gấp bằng kim loại có đầu nhọn đâm một nhát trúng bụng phải anh Phạm Văn V làm anh V bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 56%.

Hành vi của bị cáo Thân Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999

Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HS-ST ngày 05/3/ 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xét xử bị cáo theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ và đúng quy định pháp luật, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Thân Văn H thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về sức khỏe của ng□ời khác mà còn gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây ảnh h□ởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa ph□ơng, do vậy bản án sơ thẩm đã xử buộc cách ly bị cáo một thời gian cần thiết khỏi xã hội là thoả đáng.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xoá án tích, nay lại phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý. Thời điểm truy tố theo điều luật của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 thì đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, nhưng Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 không quy định đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, để có lợi cho bị cáo cần xác định đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải mà cố tình chối tội nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999.

Do có sự thay đổi của pháp luật, đối với tội "Cố ý gây thương tích " Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 quy định khoản 3 Điều 104 có khung hình phạt từ 05 năm đến 15 năm tù; tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù. Căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, căn cứ vào hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khoá 14 thì các quy định có lợi cho người phạm tội được áp dụng, cần xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bản án sơ thẩm sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi của bị cáo, đánh giá toàn bộ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã xử phạt bị cáo Thân Văn H 07 năm tù là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thân Văn H không đưa ra được căn cứ để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo H như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ:

01 then chốt cửa bằng sắt mầu đen dài 34cm, đường kính 1,2cm;

01 con dao dài cả chuôi 31cm, lưỡi mầu trắng dài 18,5cm, đầu nhọn, bản lưỡi dao rộng nhất 2,5cm, chuôi dao bằng nhựa mầu đen;

01 con dao được gắn cán bằng kim loại mầu trắng, phần cuối chuôi dao gắn nhựa mầu xanh, tổng chiều dài 62cm, lưỡi dao bằng kim loại đầu nhọn dài 12cm, chiều rộng nhất lưỡi dao 02cm, cán dao dài 50cm;

01 chiếc dùi cui điện mầu đỏ đen, hình hộp, kích thước (15x5x3)cm;

01 vỏ bọc chiếc dùi cui điện mầu đen (BL83).

01 con dao gấp bằng kim loại, chiều dài 19cm, phần lưỡi dao có chiều dài 8,5cm, chiều rộng 1,5cm (BL84);

01 chiếc búa đinh bằng kim loại có cán bằng kim loại dài 61cm, đầu búa định có kích thước (9x2x2,5)cm (BL82).

[5]. Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 590 Bộ luật dân sự buộc Thân Văn H phải bồi thường cho anh Phạm Văn V.

Cụ thể theo hoá đơn hợp lệ có chỉ định của Bác sỹ, gồm:

- Hoá đơn ngày 07/12/2016 là 912.768 đồng;

- Hoá đơn ngày 28/12/2016 là 1.316.800 đồng;

- Hoá đơn ngày 10/01/2017 là 1.287.000 đồng;

- Đơn thuốc các ngày 26/11/2016, ngày 23/11/2016, 18/12/2016, ngày 21/12/2016, ngày 22/12/2016. Cộng: 4.750.000 đồng;

- Tiền viện phí các lần thanh toán, gồm:

Ngày 02/12/2016 là 5.301.758 đồng;

Ngày 28/12/2016 là 1.316.800 đồng;

Ngày 10/01/2017 là 1.287.395 đồng.

Cộng là 7.906.000 đồng.

Tổng cộng là 12.656.000 đồng (mười hai triệu sáu trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

Đối với yêu cầu tổn thất về tinh thần, cần chấp nhận bồi thường 12 tháng lương cơ sở là 15.600.000 đồng.

Như vậy, cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh V tổng cộng là 28.256.000 đồng (hai tám triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội:

Do bị cáo Thân Văn H không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thân Văn H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Thân Văn H **07** (bẩy) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (24/5/2017).

[2]. Về bồi thường:

Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; các Điều 584, 590 Bộ luật dân sự buộc Thân Văn H phải bồi thường cho anh Phạm Văn V tổng cộng là 28.256.000 đồng (hai tám triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

[3]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự 1999, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu huỷ:

01 then chốt cửa bằng sắt mầu đen dài 34cm, đường kính 1,2cm;

01 con dao dài cả chuôi 31cm, lưỡi mầu trắng dài 18,5cm, đầu nhọn, bản lưỡi dao rộng nhất 2,5cm, chuôi dao bằng nhựa mầu đen;

01 con dao được gắn cán bằng kim loại mầu trắng, phần cuối chuôi dao gắn nhựa mầu xanh, tổng chiều dài 62cm, lưỡi dao bằng kim loại đầu nhọn dài 12cm, chiều rộng nhất lưỡi dao 02cm, cán dao dài 50cm;

01 chiếc dùi cui điện mầu đỏ đen, hình hộp, kích thước (15x5x3)cm;

01 vỏ bọc chiếc dùi cui điện mầu đen;

01 con dao gấp bằng kim loại, chiều dài 19cm, phần lưỡi dao có chiều dài 8,5cm, chiều rộng 1,5cm;

01 chiếc búa đinh bằng kim loại có cán bằng kim loại dài 61cm, đầu búa định có kích thước (9x2x2,5)cm.

[4] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Thân Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm, 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.412.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Bắc Giang;
-Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
-VKSND TP B, Bắc Giang;
- TAND TP B;
- Công an TP B;
-Chi cục THADS TP B;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Dung